TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 327/2022/DS-ST
Ngày 04 - 8 - 2022
V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán điện

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Kiều

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mây

Ông Nguyễn Văn Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Khôi

Ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 40/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp Hợp đồng mua bán điện theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 407/2022/QĐXXST- DS ngày 09 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 502/2022/QĐST- DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH

Địa chỉ: 35 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền: Ông Phạm Gia Tưởng, sinh năm 1964 (có đơn xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: ****, tổ 12, khu phố 4, phườngAn phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 30/12/2020, cùng các lời khai trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH trình bày:

Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH ký hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số: *7976118017756* ngày *06/9/2018*, mã

khách hàng: *PE 16000329730*. Trong quá trình sử dụng điện đã phát sinh nợ một kỳ hóa đơn tiền điện nhưng bị đơn cố tình không thanh toán mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở.

Việc bị đơn đã sử dụng điện nhưng không thanh toán tiền làm thiệt hại đến quyền lợi của nguyên đơn như: Thất thu ngân sách nhà nước, không giải trình được khoản thất thu nhưng nguyên đơn vẫn phải hoàn thành nghĩa vụ báo cáo thuế, đóng thuế cho nhà nước….. Hiện nay, nguyên đơn đã ngừng cung cấp điện và đã chấm dứt hợp đồng đối với bị đơn.

Nguyên đơn xác định yêu cầu khởi kiện như sau :

- Bị đơn trả nợ tiền điện: 400.998 (bốn trăm ngàn chín trăm chín mươi tám) đồng và lãi suất chậm thanh toán 0,024% từ thời điểm khách hàng quá hạn thanh toán cho đến khi án có hiệu lực. Tuy nhiên tại các phiên hòa giải, nguyên đơn xác định không yêu cầu về việc tính lãi suất chậm thanh toán từ thời điểm khách hàng quá hạn thanh toán.

Ngoài ra, nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Quan hệ tranh chấp là Hợp đồng mua bán điện mà nơi bị đơn cư trú và địa chỉ mua điện tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy, căn cứ Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

[2] Xét về quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của bị đơn:

Bị đơn ông Nguyễn Văn Q được tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, 02(hai) lần Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Q vẫn không đến tòa để trình bày, cung cấp chứng cứ. Do đó, việc ông Q không đến tòa tức tự khước từ quyền được trình bày những lý lẽ, khước từ quyền được tiếp cận công khai chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không thực hiện nghĩa vụ giao nộp tài liệu chứng cứ (nếu có) để được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định pháp luật.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử chỉ xem xét và mặc nhiên công nhận lời khai và các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn xuất trình.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH:

[3.1] Về hình thức: Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số: *7976118017756* ngày *06/9/2018* (gọi tắt là hợp đồng) được ký kết giữa Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH với ông Nguyễn Văn Q là phù hợp theo quy định tại Điều 20 Luật của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 28/2004/QH11 về Điện lực được quy định như sau : ” *Việc mua bán điện trên thị trường điện lực được thực hiện theo hai hình thức sau*

đây: A) Mua bán thông qua hợp đồng có thời hạn giữa bên bán điện và bên mua điện;….".

[3.2] Về nội dung: Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số: *7976118017756* ngày *06/9/2018* được ký kết giữa Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH với ông Nguyễn Văn Q thì hợp đồng nêu trên là phù hợp với quy định chung tại các Điều 22, Điều 23, Điều 27, Điều 46 Luật của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 28/2004/QH11 về Điện lực và Luật số 24/2012/QH13 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực.

Bởi lẽ, theo tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, rõ ràng ông Nguyễn Văn Q đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền điện tại Điều 4 của hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số: *7976118017756*. Cụ thể nợ một kỳ hóa đơn tiền điện là: 400.998 (bốn trăm ngàn, chín trăm chín mươi tám) đồng. Do đó, theo Điều 10 của Hợp đồng thì mặc nhiên Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH ngừng cung cấp điện và thanh lý hợp đồng đối với ông Nguyễn Văn Q ít nhất 15 ngày, kể từ ngày thông báo về việc phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền điện.

[3.3] Căn cứ vào Điều 10 của Hợp đồng thì bị đơn còn có nghĩa vụ: *Nếu chậm trả tiền điện phải trả cả tiền lãi của khoản tiền chậm trả cho bên cung cấp điện với lãi suất của số tiền chậm trả bằng mức lãi suất cho vay cao nhất của ngân hàng mà bên cung cấp điện có tài khoản ghi trong hợp đồng tại thời điểm thanh toán*.

Tuy nhiên, tại phiên hòa giải, nguyên đơn sửa đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền điện còn nợ và yêu cầu này là có lợi cho bị đơn mà không trái với quy định pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH: Buộc ông Nguyễn Văn Q phải thanh toán số tiền: 400.998 (bốn trăm ngàn, chín trăm chín mươi tám) đồng sau khi án có hiệu lực.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 27, Điều 46 Luật của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 28/2004/QH11 về Điện lực và Luật số 24/2012/QH13 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Luật án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH;

Ông Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ thanh toán cho Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH số tiền điện là: 400.998 (bốn trăm ngàn, chín trăm chín mươi tám) đồng sau khi án có hiệu lực.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn vẫn chưa thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán thì phải trả thêm lãi suất của số tiền chậm trả bằng mức lãi suất cho vay cao nhất của ngân hàng mà nguyên đơn có tài khoản ghi trong hợp đồng tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Q phải chịu số tiền án phí là: là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền án phí tạm nộp là: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0105972 ngày 19/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo:

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục tống đạt hoặc thủ tục niêm yết luật định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Kiều